

Bản án số: 46/2018/HSST
Ngày: 28/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hòa
2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 10/08/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: TRIỆU ĐÌNH T, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 26/02/1981; nơi sinh: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Triệu Đình C, sinh năm 1943 (đã chết năm 2007); con bà: Vũ Thị L, sinh năm 1947; anh, chị, em ruột: có 08 anh em, bị cáo là con thứ bảy; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: ông Triệu Duy Q, sinh năm 1987; HKTT: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 03/5/2018 tại tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Triệu Đình T (sinh năm 1981, HKTT: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 32 (ba mươi hai) gói nhỏ (trong đó 25 (hai mươi lăm) gói màu vàng, 07 (bảy) gói màu bạc) bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy vỏ bao thuốc lá du lịch màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tất cả đều được thu trong túi quần phía trước bên trái Triệu Đình T đang mặc.

Ngày 03/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng và PC 54 Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng, xác định tổng khối lượng tang vật là 2,4 g (hai phẩy bốn gam).

Ngày 16/5/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 79 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 90/GĐMT ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”*.

Tại cơ quan điều tra, Triệu Đình T khai nhận: khoảng 09 giờ, ngày 03/5/2018, T đến khu vực km7 thuộc xã N, huyện HA, tỉnh Cao Bằng gặp một người đàn ông tên T (khoảng 35 tuổi) mua 01 gói heroine giá 2.500.000 đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được T đem về nhà ở tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng chia thành hai phần, một phần gói lại bằng vỏ bao thuốc lá du lịch màu trắng, một phần chia thành 40 gói nhỏ và T đã sử dụng hết 06 (sáu) gói cho bản thân. Toàn bộ số ma túy được T cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày có Triệu Duy Q (sinh năm 1987, HKTT: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đến hỏi mua heroine, T đồng ý bán heroine cho Q để kiếm lời. Q đưa cho T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). T nhận tiền và lấy từ trong túi quần đang mặc ra 02 (hai) gói heroine gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho Q. Sau khi trao đổi xong Q đi đâu không biết. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày khi T đang ở nhà thì Công an thành phố Cao Bằng đến kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ số vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Triệu Đình T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSTP ngày 01/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Đình T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma

túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 90/GĐMT ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Triệu Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Triệu Đình T từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật; trả lại cho bị cáo số tiền 720.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Sony. Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: tại cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: ngày 03/5/2018 tại nhà ở thuộc tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Triệu Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép 33 (ba mươi ba) gói heroine có tổng khối lượng là 2,4g (hai phẩy bốn gam) với mục đích để sử dụng dần cho bản thân và nếu có ai mua thì bán lại để kiếm lời. Cùng ngày, Triệu Đình T đã bán cho Triệu Duy Q 02 (hai) gói heroine với giá 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) và Q đã sử dụng hết số ma túy trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này về nguồn gốc số heroine, Triệu Đình T khai mua với một người đàn ông khoảng 35 tuổi tên là T ở cạnh đường khu vực km B, xã NL, huyện HA, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Triệu Duy Q, qua điều tra Q thừa nhận được mua ma túy với T đem về sử dụng cho bản thân. Số ma túy mua với T, Q đã sử dụng hết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Triệu Duy Q cần tịch thu sung công quỹ nhà nước do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 720.000 đồng xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Đình T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Triệu Đình T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03/5/2018.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vạ: Triệu Đình T; SN: 1981; HKTT: tổ C, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/5/2018;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong 920.000 đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng) ghi vạ: Triệu Đình T, SN 1981 do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Đình T số tiền 720.000 đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong 920.000 đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng) ghi vạ: Triệu Đình T, SN 1981 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Đình T 01 (một) điện thoại di động có số IMEI: 353849060522136 trong phong bì niêm phong ghi vạ: Triệu Đình T, SN 1981.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2018.

3. Về án phí: áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Đình T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai